

Số: 69/2025/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT **MỘT PHẦN YÊU CẦU KHỞI KIỆN**
Của bà NGUYỄN THỊ D đối với ông NGUYỄN THỊ D1
Về việc Chia thừa kế tài sản

- Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

- Nguyên đơn bà NGUYỄN THỊ D có đơn xin **rút** yêu cầu **khởi kiện** đối với bị đơn ông NGUYỄN THỊ D1 về việc tranh chấp Chia thừa kế tài sản theo pháp luật tại các thửa đất số 497, 503, 504, tờ bản đồ số 1 xã Bình Thới (nay theo số liệu chính quy thuộc thửa số 1, 2, 6, tờ bản đồ số 52 xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre,) đề ngày 20 tháng 6 năm 2025.

- Bị **đơn** ông NGUYỄN THỊ D1 có đơn xin **rút** yêu **cầu phản tố** đối với bà NGUYỄN THỊ D về việc yêu cầu bà NGUYỄN THỊ D phải hoàn trả lại chi phí đám tang, xây nhà mồ cho bà Nguyễn Thị H với tổng số tiền là 65.585.000 đồng/6 phần = 10.930.000 đồng (Mười triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng), đề ngày 20 tháng 6 năm 2025, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết **một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà NGUYỄN THỊ D đối với bị đơn ông NGUYỄN THỊ D1 và yêu cầu phản tố của bị đơn ông NGUYỄN THỊ D1 đối với nguyên đơn bà NGUYỄN THỊ D** trong vụ án dân sự thụ lý số: 170/2005/TLST - DS ngày 26 tháng 8 năm 2005 về việc “**Tranh chấp Chia thừa kế tài sản**”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà NGUYỄN THỊ D, sinh năm 1955

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Ông NGUYỄN THỊ D1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã H, huyện D, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Chị Võ Thị T**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. **Bà Nguyễn Thị S**, sinh năm 1946

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

3. **Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm 1950

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

4. **Ông Nguyễn Văn D**, sinh năm 1953

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

5. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1941

Địa chỉ: 134A1, ấp T, xã P, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

6. Ông Lưu Văn N, sinh năm 1973 (chồng chị Thủy)

7. Chị Lưu Thị Diễm T, sinh năm 1992 (con chị Thủy)

8. Chị Lưu Thị Kiều M, sinh năm 1994 (con chị Thủy)

9. Chị Lưu Thị Giao C, sinh năm 2003 (con chị Thủy)

Cùng Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

10. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1948

11. Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1977 (con bà Tổ)

12. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (con bà Tổ)

Cùng Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

13. Ủy ban nhân dân huyện D.

Địa chỉ: Khu phố A, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

14. Chị Cao Thị Kim T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- **Trả lại đơn khởi kiện** và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà NGUYỄN THỊ D (nếu có yêu cầu).

- **Trả lại đơn phản tố** và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông NGUYỄN THỊ D1 (nếu có yêu cầu).

- **Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Bà NGUYỄN THỊ D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **125.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)** theo biên lai thu tiền số: **Nợ 005478** ngày 26 tháng 8 năm 2005 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

+ Ông NGUYỄN THỊ D1 được miễn nộp tiền tạm ứng án phí (**do ông** thuộc trường hợp người cao tuổi).

- **Về chi phí tố tụng:**

+ **Do đặc, định giá:** Với số tiền 3.469.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng), nguyên đơn bà NGUYỄN THỊ D tự nguyện chịu toàn bộ. Thực tế đã nộp xong.

3. Đương sự có tên nêu trên có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên

